**TiÕt 38NÓI QUÁ**

**I – MỨC ĐỘ CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức:**

- Khái niệm nói quỏ.

- Phạm vi sử dụng của biện pháp tu từ nói quá (chú ý cách sử dụng trong thành ngữ, tục ngữ, ca dao ...)

- Tác dụng của biện pháp tu từ nói quá

**2. Kĩ năng**:

- Vận dụng hiểu biết về biện pháp nói qúa trong đọc – hiểu văn bản.

**3. Thái độ:**

- Phê phán những lời nói khoác, nói sai sự thật.

**4. Năng lực phát triển**

**a. Các phẩm chất:**

- Yêu quê hương đất nước.

- Tự lập, tự tin, tự chủ.

**b. Các năng lực chung:**

- Năng lực tự học; năng lực giải quyết vấn đề; năng lực tư duy; năng lực giao tiếp; năng lực sử dụng CNTT; năng lực hợp tác; năng lực sử dụng ngôn ngữ.

**c. Các năng lực chuyên biệt:**

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ.

- Năng lực cảm thụ văn học.

**II – CHUẨN BỊ**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**:

SGK - SGV - Giáo án - Máy chiếu ghi ví dụ

**2. Chuẩn bị của học sinh**

SGK - Soạn bài - vở luyện tập Ngữ văn

**III – TIỂN TRÌNH DẠY HỌC**

**\* Bước 1**: **Ổn định tổ chức**

**\* Bước 2:** **Kiểm tra bài cũ**

Kiểm tra việc chuẩn bị sách vở đồ dùng của học sinh

**\* Bước 3: tổ chức dạy và học bài mới**

**HOẠT ĐỘNG 1 : KHỞI ĐỘNG**

**\* Mục tiêu:** Tạo tâm thế và định hướng chú ý

**\* Phương pháp:** vấn đáp, thuyết trình.

**\* Kĩ thuật:** Động não.

**\* Thời gian:** 1 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Chuẩn KTKN cần đạt** |
| \*Cho HS chơi trò “ Đuổi hình bắt chữ” để đoán ra các cụm từ: Khoẻ như voi, đen như cột nhà cháy, gầy như củi... Nêu yêu cầu: Em có nhận xét gì về tính chất, mức độ trong các cách nói này so với bình thường? Nói như vậy để làm gì?- Từ phần trình bày của HS, dẫn vào bài mới. | **Hình thành kĩ năng q/sát nhận xét, thuyết trình**- Quan sát- HS trình bày, dẫn vào bài mới->quá mức bình thường ->để nhấn mạnh | **Kĩ năng quan sát nhận xét, thuyết trình** |

**HOẠT ĐỘNG 2 : HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**\* Mục tiêu** :Nói quá và tác dụng của nói quá.

**\* Phương pháp:** Đọc diễn cảm, vấn đáp, thuyết trình, phân tích, giảng bình, thảo luận nhóm.

**\* Kỹ thuật:** Động não, giao việc, .

**\* Thời gian:** 27- 30’.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Chuẩn KTKN cần đạt** |
| GV chiếu VD. Gọi HS đọc. Nêu yêu cầu:- Em hiểu nghĩa của các cụm sau như thế nào?“chưa nằm đã sáng”,”chưa cười đã tối” và “mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày” - Hãy so sánh tính chất, mức độ của nó với sự thực trong cuộc sống?Hãy so sánh các câu sau và xem cách nói nào sinh động hơn, ấn tượng hơn? Vì sao?+ Đêm.... đó sáng - Đêm tháng năm rất ngắn.+ Ngày ... đó tối - Ngày tháng mười rất ngắn.+ Mồ hôi ... ruộng cày - Mồ hôi ướt đẫm.Cách nói như vậy là nói quá. Vậy em hiểu nói quá là gì ? Cách nói như thế có tác dụng gì ?GV chốt lại, rút ra GN.Gọi HS đọcChoHS thảo luận nhóm 4 người trong 3 phút- Phân biệt nói quá với nói khóac? | 1HS đọc, cả lớp suy nghĩ trả lời: Nói như vậy là quá sự thật: - Trong thực tế cuộc sống, đêm tháng 5 và ngày tháng 10 ngắn hơn so với các thời gian khác trong năm.- Mồ hôi có ra nhiều còng không thể như mưa được- Mục đích muốn nói:+ Đêm tháng 5, ngày tháng 10 rất ngắn+ Công việc của người nông dân rất vất vả, nặng nhọcHS so sánh các cặp câu, suy nghĩ và trả lời:Cách nói trong các câu tục ngữ, ca dao hay hơn, sinh động hơn. Vì cách nói đó giàu hình ảnh, gây ấn tượng với người đọc hơnHS trình bày ý hiểu, nêu tác dụng.HS nghe, đọc ghi nhớ- Nói quá không phải là nói sai sự thật mà sự thật vẫn được nói đến nhưng mức độ, quy mô được tăng lên nhiều lần - Phân biệt nói quá và nói khoác+ Giống nhau: Đều là phóng đại mức độ, quy mô, tính chất của sự vật, hiên tượng + Khác nhau: Mục đích nói  Nói qúa: là BPTT nhằm nhấn mạnh, gây ấn tượng, tăng sức biểu cảm, làm cho bản chất sự vật hiện tượng và mục đích giao tiếp được bộc lộ rõ hơn nhờ đó ý nghĩa hàm ẩn được người đọc, người nghe nhận thức sâu sắc, đầy đủ hơn Nói khóac: nhằm làm cho người nghe tin vào những điều không có thật. Nói khoác là nói sai sự thật nhằm khoe khoang, xuyên tạc bản chất sự vật hiện tượng làm cho người đọc, người nghe hiểu sai vấn đề. Nói khoác là hành động có tác động tiêu cực | **I. TÌM HIỂU BÀI****Nói quá và tác dụng của nói quá.****a. Ví dụ/sgk/101**- chưa nằm đã sáng- chưa cười đã tối- mồ hôi thánh thót như mưa **b. Nhận xét**Nói phóng đại quy mô, tính chất của sự vật, hiện tượng.**c. Bài học: Ghi nhớ SGK****\* Lưu ý****- Tên gọi khác của nói quá**- **Phân biệt nói qúa với nói khoác****II. GHI NHỚ/SGK/** |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**\* Mục tiêu:**

- Học sinh vận dụng kiến thức để làm bài tập thực hành.

- Rèn kỹ năng làm việc độc lập và hợp tác.

**\* Thời gian**: 7- 10 phút.

**\* Phương pháp:** Thuyết trình, vấn đáp, thảo luận nhóm...

**\* Kỹ thuật:** Động não, bản đồ tư duy....

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Chuẩn KTKN cần đạt** |
| Đọc yêu cầu bài tập 1- GV cho HS chơi trò chơi tiếp sức.2. BT 2:- GV gọi HS lên bảng đặt câu, còn lại làm vào vở BT -> goi HS nhận xét, GV giúp các em sửa đúng.1. Trò chơi “ Ngôi sao may mắn
 | - chơi trò chơi tiếp sức.- Hoạt động cá nhân- Hoạt động cá nhân | **Bài tập 4:** - đẹp như tiên giáng trần.- đen như cột nhà cháy.- nắng như đổ lửa- ăn vụng như chớp- ăn như rồng cuốn- khỏe như voi- đi như voi giậm- mắng như tát nước vào mặt- dữ như cọp- khóc như mưa như gió.**Bài tập 2: Đặt câu** - Cô ấy có vẻ đẹp nghiêng nước nghiêng thành.- Với sự đoàn kết nhất trí, chúng ta có thể dời non lấp biển.- Sức anh ấy có thể lấp biển vá trời.- Con người mình đồng da sắt ấy sợ gì trận mạc.(Anh ấy đúng là mình đồng da sắt).- Nó nghĩ nát óc mà vẫn chưa giải được bài toán. |

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**\* Mục tiêu:**

- Học sinh vận dụng kiến thức để làm bài tập vận dụng, liên hệ thực tiễn

- Định hướng phát triển năng lực tự học, hợp tác.

**\* Phương pháp:** Nêu vấn đề, thuyết trình, giao việc

**\* Kỹ thuật:** Động não, hợp tác

**\* Thời gian:** 2 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Chuẩn KTKN cần đạt** |
| GV yêu cầu viết đoạn văn:Viết một đoạn văn hoặc làm một bài thơ có dùng biện pháp nói quá. (về nhà) | - HS trình bày |  |

**HOẠT ĐỘNG 5: TÌM TÒI, MỞ RỘNG**

**\* Mục tiêu:**

- Học sinh liên hệ thực tiễn, tìm tòi mở rộng kiến thức

- Định hướng phát triển năng lực tự học, sáng tạo

**\* Phương pháp:** Dự án

**\* Kỹ thuật:** Giao việc

**\* Thời gian:** 2 phút

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Chuẩn KTKN cần đạt** |
| Sưu tầm một số câu ca dao và thơ văn có dùng phép nói quá. | - HS trình bày |  |

**Bước 4: Giao bài và hướng dẫn học bài, chuẩn bị bài ở nhà:**

**1. Bài cũ**

- Học phần ghi nhớ: nắm được khái niệm và tác dụng của biện pháp nói quỏ.

- Thực hiện yêu cầu viết đoạn về nhà

**2. Bài mới**

CB bài tiếp theo